

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **350/2020/HS-ST**
Ngày: 27/ 8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Nguyễn Ngọc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 341/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 355/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

La Anh T- tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại TH; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Phố G, xã P, huyện P, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông La Tiến D, sinh năm 1971 và con bà Trịnh Thị V, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01 – Tại bản án số 33/2019/HSST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh TH xử phạt La Anh T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. T đã chấp hành xong ngày 21/01/2020.

Tiền sự: 01 - Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ – XPVPHC ngày 20/9/2018 của Công an xã P, huyện P xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. T đã nhận Quyết định nhưng chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – trú tại Tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1973- trú tại tổ X, phường H, thành phố TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 21/4/2020, tổ công tác Công an phường H, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường, khi đi đến khu vực tổ Z của phường thì phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20H3 -7367 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, đối tượng khai tên La Anh T và tự giác lấy từ lòng bàn tay trái của mình giao nộp 01 gói giấy màu trắng xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là Heroine). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của T01 xe mô tô BKS 20H3 -7367.

Cùng ngày trên, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của La Anh T có khối lượng 0,353 gam cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Kết luận giám định số 574/KL -KTHS ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,353 gam.

Tại Cơ quan điều tra, La Anh T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 21/4/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20H3 -7367 đi từ nhà đến khu vực đường Bắc Sơn thuộc phường H, thành phố TH để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ 01 gói ma túy là Heroine được gói bằng giấy màu trắng xanh với giá 200.000đ. Mua xong, T cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ N, phường H thì bị tổ công tác của Công an phường phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI 110 màu sơn xanh BKS 20H3 -7367, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh TH.

Bản Cáo trạng số 346/CT -VKSTPTN ngày 29 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố bị cáo La Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, La Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo La Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt La Anh T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa ma túy;

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh TH 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI 110 màu sơn xanh BKS 20H3 -7367, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phản lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân xác định khối lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 21/4/2020, tại khu vực tổ 11, phường H, thành phố TH, La Anh T đang có hành vi tàng trữ 0,353 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b...

c, Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, tuổi đời còn trẻ nhưng lười lao động sớm mắc nghiện ma túy dẫn đến năm 2018 Công an xã P, huyện P xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện P xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng hoàn thiện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Cần phải xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

+ Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T. Mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký của Trần Đức T, Ma Triệu V.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI 110 màu sơn xanh BKS 20H3 -7367, xe đã qua sử dụng, chủ sử dụng là anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh TH. Quá trình điều tra xác định bị cáo mượn xe của anh Đ đi mua ma túy, anh Đ không biết. Cần trả lại chiếc xe trên cho anh Đ là phù hợp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroin bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ là người đã cho La Anh Tmượn chiếc xe mô tô BKS 20H3 - 7367. Quá trình điều tra xác định anh Đ không biết mục đích T mượn xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo La Anh Tphạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo La Anh T30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T. Mặt sau có 02 dấu tròn đỏ của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký của Trần Đức T, Ma Triệu V.

+ Trả cho anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987 – trú tại tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh TH 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại FD110, màu sơn xanh BKS 20H3 -7367, số khung BE42F –VN131942, số máy E418VN131942, dung tích xilanh 109, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 404 ngày 30/7/2020 giữa Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo La Anh Tphải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

- Nơi nhận:**
- TAND tỉnh TH;
 - VKSND tỉnh TH;
 - VKSND thành phố TH;
 - Công an thành phố TH;
 - Chi cục THADS thành phố TH;
 - Sở tư pháp tỉnh TH;
 - Người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

